

Số: 92/2025/QĐST-HN&GD

Nghệ An, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **261/2025/TLST - HN&GD**, Ngày 09 tháng 12 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lăng Tuấn C - sinh năm 1975.

Địa chỉ: xóm 8, xã V tỉnh N.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1980.

Địa chỉ: xóm 8, xã V, tỉnh N.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lăng Tuấn C và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh Lăng Tuấn C và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Anh Lăng Tuấn C và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Lăng Trọng T - sinh ngày 12/01/2000 và Lăng Thị T - sinh ngày

05/8/2002. Hiện tại con chung đã trưởng thành và hoàn T khoẻ mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Thỏa thuận anh Lăng Tuấn C chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn. Án phí của anh Lăng Tuấn C được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh C đã nộp tại phòng Thi hành án khu vực 6 Nghệ An theo biên lai số 0003499 ngày 09/12/2025. Hoàn trả lại cho anh Lăng Tuấn C số dư tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp.
- Các đương sự.
- Phòng THADS KV6.
- UBND Xã
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Dương Thị Hiền

